

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHONG THỔ
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Phong Thổ, ngày 10 tháng 4 năm 2019

Số: 12/2019/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: **26/2019/TLST - HNGĐ** ngày **14** tháng **3** năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: **Anh Bùi Mạnh H, sinh năm 1990;**

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: **thôn N, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình.**

Bị đơn: **Chị Tân Xa N, sinh năm 1997;**

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: **Bản H, xã H, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều **54, 55, 57** của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;
Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 24, khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày **02 tháng 4 năm 2019.**

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **02 tháng 4 năm 2019** là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Bùi Mạnh H và chị Tần Xa N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về quan hệ hôn nhân:* Nguyên đơn anh Bùi Mạnh H và bị đơn chị Tần Xa N thuận tình ly hôn.

2.2. *Về con chung:* Hai đương sự thỏa thuận không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. *Về tài sản, công nợ:* Hai đương sự thỏa thuận thống nhất không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. *Về án phí:* Hai đương sự mỗi người phải nộp 75.000đ (Bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm đối với vụ án thuận tình ly hôn. Ghi nhận Nguyên đơn tự nguyện nộp cả án phí cho bị đơn. Tổng số tiền nguyên đơn anh Bùi Mạnh H phải nộp là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Vậy khấu trừ với số tiền anh Hoàng đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí theo biên lai số **AA/2010/0002156 ngày 14/3/2019** của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu. Anh Bùi Mạnh H được nhận lại 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Phong Thổ;
- Chi cục THA dân huyện Phong Thổ;
- **UBND xã T- T- TB;**
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hà

